

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2021/HSST
Ngày 15/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Hặc

2. Ông Nguyễn Xuân Hoàng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 36/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Giàng A T (tên gọi khác: không), sinh năm 1975, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản LD, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A P và bà Sùng Thị Ch; vợ là Sùng Thị C, bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2013 bị đưa vào C sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số QĐ/322 ngày 21/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2021, tạm giam ngày 28/5/2021. Có mặt.

2. Hồ A C (tên gọi khác: không) sinh năm 1976, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản MTH 2, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng ; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xá S (đã chết) và bà Sùng Thị S (đã chết); Vợ: Sùng Thị L, bị cáo có 06 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử

phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2021, tạm giam ngày 28/5/2021. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ A Ch - Sinh năm 1997, trú tại: Bản MTH 2, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên, có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A C: Ông Lương Văn Bình, trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A T và Hồ A C đều là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 7 giờ ngày 19/5/2021, Giàng A T đi đến trung tâm xã MTH, huyện MC, thì gặp Hồ A C, T rủ C đi mua ma túy nếu mua được sẽ cho C một ít để sử dụng, C đồng ý. T đã mua 50.000 đồng tiền xăng cho C để C điều khiển xe mô tô chở T đi mua ma túy. C điều khiển xe mô tô BKS 27B1- 832.87 chở T đến nhà Vàng A Sinh ở bản Huổi Quang 2, xã MTH để gửi xe và ăn cơm trưa tại nhà Sinh, sau đó C cùng T đi bộ lên khu vực giáp biên giới Việt - Lào thuộc bản Huổi Quang 1, xã MTH, huyện MC gặp một người đàn ông dân tộc Thái không rõ lai lịch, T trực tiếp trao đổi hỏi mua ma túy của người này. Trước khi bán ma túy cho T thì người đàn ông lấy một ít Heroine đưa cho T để thử, T cùng C đã sử dụng hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, T trao đổi mua của người đàn ông 600.000 đồng được 01 cục Heroine, T xin thêm của người này 01 viên Methamphetamine. Sau khi nhận được ma túy, T lấy mảnh nilon màu hồng gói cục Heroine thành một gói và gói viên Methamphetamine thành 01 gói, dùng bật lửa T mang theo gắn kín mép nilon lại. T cầm toàn bộ số ma túy trong tay rồi cùng C đi bộ về chỗ gửi xe máy, T đi trước còn C đi sau. Đến 18 giờ cùng ngày, khi T về đến khu vực bản Huổi Quang 1, xã MTH, huyện MC thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Mươn yêu cầu kiểm tra. Vì sợ đang mang theo ma túy nên T đã thả 02 gói ma túy (01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine) mà T đang cầm trong tay phải xuống đất ngay chỗ chân T đứng. Tổ công tác yêu cầu T nhặt lên kiểm tra, T thừa nhận đó là ma túy của T cùng Hồ A C đi mua về. Khi tổ công tác đang làm việc với T thì C đi đến và thừa nhận với tổ công tác vừa đi mua ma túy cùng T về. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A T và Hồ A C, thu giữ của T và C 01 gói Heroine có khối lượng 2,573 gam và 01 gói Methamphetamine có một viên nén màu hồng có khối lượng 0,115 gam.

Mục đích Giàng A T mua Heroine và xin Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và có ai mua sẽ bán lại kiếm lời.

Mục đích Hồ A C đi mua ma túy cùng Giàng A T để được T cho ma túy sử dụng. C không biết mục đích T mua ma túy để làm gì. Quá trình trao đổi mua bán ma túy giữa Giàng A T và người đàn ông dân tộc Thái thì C chứng kiến toàn bộ. Vì vậy bị cáo Hồ A C phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng ma túy mà Giàng A T bị thu giữ.

Kết luận giám định số 533/GĐ-PC09 ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A T, Hồ A C gửi giám định là chất ma túy: loại heroine.
- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A T, Hồ A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.
- Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A T, Hồ A C là 2,573 gam heroine và 0,115 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSMC ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hồ A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Giàng A T từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Hồ A C từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc bật lửa và một số đồ vật không có giá trị, không sử dụng được; Trả lại bị cáo Giàng A T số tiền 20.000 đồng; Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hồ A Chinh chiếc xe mô tô HONDA loại WAVE RSX màu đen - đỏ, BKS: 27B1 - 832.87, số máy JC43E6414220, số khung 4325BY652777 cùng đăng ký xe máy số 117515, biển số đăng ký 27B1 - 832.87 mang tên Chang A Xi.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hồ A Chinh có mặt tại phiên tòa có ý kiến đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe mô tô cho anh Chinh bởi chiếc xe này của anh mua lại của Chang A Xi, chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Bị cáo Hồ A C khi sử dụng nói là đi mua thuốc trừ cỏ, anh Chinh không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân giúp C quan tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nơi cư trú rõ

ràng, chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên trình độ và nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo, có con còn nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả bị cáo 20.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A C đề nghị HĐXX xem xét, đánh giá đầy đủ về các yếu tố cấu thành hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo vì khối lượng ma túy không thu giữ trên người bị cáo mà thu giữ của T, bị cáo cũng chưa được chia ma túy nên chỉ là người chứng kiến. Nếu kết tội đối với bị cáo thì đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không được đi học nên trình độ hạn chế, nghề nghiệp làm ruộng hoàn cảnh gia đình và kinh tế rất khó khăn, có con còn nhỏ, thành khẩn khai báo và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, động C phạm tội do nghiện ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và các tình tiết khác để giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức án phù hợp, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại C quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 18 giờ ngày 19/5/2021, tại khu vực bản Huổi Quang 1, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Mươn phát hiện, bắt quả tang Giàng A T và Hồ A C, thu giữ 2,573 gam Heroine và 0,115 gam Methamphetamine.

Mục đích Giàng A T mua và xin ma túy với tổng khối lượng 2,688 gam gồm 2,573 gam Heroine và 0,115 gam Methamphetamine về sử dụng và bán trái phép kiếm lời, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS. Mặc dù số ma túy không thu giữ trực tiếp trên người của Hồ A C và C cũng chưa được nhận ma túy từ Giàng A T nhưng ngay từ đầu khi được Giàng A T rủ đi mua ma túy về sẽ cho ma túy sử dụng, Hồ A C đồng ý, vì vậy C đã có sự thống nhất ý chí với Giàng A T cùng đi mua ma túy để được T cho ma túy để sử dụng, bị cáo đã dùng xe mô tô để chở T và cùng T đi tìm mua ma túy, quá trình trao đổi mua bán ma túy giữa Giàng A T và người đàn ông dân tộc Thái thì C chứng kiến toàn bộ. Tuy nhiên bị cáo Hồ A C không biết mục đích T mua ma túy để làm gì, vì vậy bị cáo Hồ A C phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng ma túy mà Giàng A T bị thu giữ, hành vi của bị cáo Hồ A C đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ,

đúng pháp luật.

2. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đều biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời mà bị cáo Giàng A T, Hồ A C đã có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện MC. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án nhưng đều là người nghiện chất ma túy. Bị cáo Giàng A T có nhân thân xấu đã bị áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại C quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, các bị cáo đều có con còn nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Giàng A T đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Giàng A T.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A C đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem các tình tiết khác để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của người bào chữa có căn cứ một phần nên chấp nhận một phần đề nghị.

3. Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

4. Về vật chứng Hội đồng xét xử thấy rằng:

01 phong bì thư của C quan CSĐT huyện MC mặt trước có ghi vật chứng còn lại vụ Giàng A T, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 2,515 gam heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với số tiền 20.000 đồng thu giữ của Giàng A T trả bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội.

Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hồ A Ch chiếc xe mô tô HONDA loại WAVE RSX màu đen - đỏ, BKS: 27B1 - 832.87, số máy JC43E6414220, số khung 4325BY652777 cùng đăng ký xe máy số 117515, biển số đăng ký 27B1 - 832.87 mang tên Chang A X theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS

5. Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Nguồn gốc số ma túy mà các bị cáo bị thu giữ là mua và xin của một người đàn ông dân tộc Thái. Tuy nhiên, các bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có C sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giàng A T và Hồ A C, Công an huyện MC đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và C, hình thức xử phạt cảnh cáo. Đối với Hồ A Ch (con trai bị cáo Hồ A C) Ch không biết bị can Hồ A C sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội nên không đặt vấn đề xử lý đối với Hồ A Ch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Hồ A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A T 3 năm 6 tháng (*ba năm sáu tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2021

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hồ A C 2 năm 6 tháng (*hai năm sáu tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2021

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng của C quan CSĐT huyện MC mặt trước có ghi vật chứng còn lại vụ Giàng A T, bên trong chứa 01 túi nilon màu

trắng chứa 2,515 gam heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu.

+ Trả bị cáo Giàng A T số tiền 20.000 đồng gồm 04 tờ mệnh giá 5000 đồng, được niêm phong trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên, theo KLGD số 897/GD - ngày 04/8/2021 là tiền thật. Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ban đầu.

+ Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hồ A Ch - Sinh năm 1997, trú tại: Bản MTH 2, xã MTH, huyện MC, tỉnh Điện Biên chiếc xe mô tô HONDA loại WAVE RSX màu đen - đỏ, BKS: 27B1 - 832.87, số máy JC43E6414220, số khung 4325BY652777 cùng đăng ký xe máy số 117515, biển số đăng ký 27B1 - 832.87 mang tên Chang A X.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa C quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 11/8/2021).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Giàng A T, Hồ A C

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- C quan THAHS huyện MC
- C quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Những người CQLNVLQ;
- Phòng KTNV, THA TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã MTH, huyện MC
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng